

Số: 01/2023/QĐ-MTHA

Bố Trạch, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lê Quang Minh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành mở phiên họp xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với hồ sơ thụ lý số: 01/2023/TLST - MTHA ngày 19/9/2023, theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2023/QĐ-MPH ngày 22/9/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình: Ông Hồ Thanh Minh - Chấp hành viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Q, sinh năm 1954; nơi cư trú: thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Công văn số: 608/CV-CCTHADS ngày 25/8/2023, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án khoản thu nộp ngân sách nhà nước đối với bà Lê Thị Q với nội dung như sau:

Theo Quyết định Thi hành án chủ động số 120/QĐ-CCTHADS ngày 23/01/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2012/HSST ngày 04/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thì bà Lê Thị Q phải thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 14.075.000 đồng; tổng cộng 14.275.000 đồng. Quá trình thi hành án, bà Lê Thị Q đã thi hành được số tiền 500.000 đồng, số tiền còn lại chưa có điều kiện thi hành án nên Chi cục thi hành án dân sự ra Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án số: 13/QĐ - CCTHADS ngày 02/8/2019. Ngày 12/8/2019 và ngày 10/6/2020 Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch có Quyết định giải quyết việc dân sự số: 02/2019/QĐST-VDS và 01/2020/QĐST-MTHA giảm hai lần với số tiền 6.026.562 đồng, số tiền còn lại bà Lê Thị Q phải thi hành tính đến thời điểm đề nghị là 7.748.438 đồng.

Kết quả xác minh điều kiện thi hành án ngày 24/8/2023 thể hiện, hiện tại bà Lê Thị Q đã già yếu, đau ốm thường xuyên phải nằm viện, sống phụ thuộc vào con cháu. Hai vợ chồng bà Q có 01 ngôi nhà đã cũ được xây dựng trên thửa đất số 413, tờ bản đồ số 18 tại xã Đại Trạch nhưng đã thế chấp cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ theo hợp đồng số 135/HĐTC ngày 09/3/2011, ngoài ra không có tài sản, thu nhập nào khác để thi hành án, điều kiện kinh tế hết sức khó khăn. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch xét thấy bà Lê Thị Q đủ điều kiện để miễn toàn bộ khoản án phí còn lại là 7.748.438 đồng nên đề nghị Tòa án xem xét.

Tại phiên họp Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 61 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15 tháng 9 năm 2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn về việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước để miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án còn lại của bà Q với số tiền là 7.748.438 đồng.

Tại văn bản số: 02/QĐ-VKS ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch và tại phiên họp Kiểm sát viên thống nhất với quan điểm của Chi cục thi hành án dân sự, đề nghị Tòa án miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án còn lại với số tiền là 7.748.438 đồng cho bà Lê Thị Q

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước đã được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét quá trình tổ chức thi hành Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2012/HSST ngày 04/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đã ban hành Quyết định Thi hành án chủ động số: 120/QĐ-CCTHADS ngày 23/01/2013 là đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn.

[2] Xét quá trình thi hành án của người phải thi hành án thấy rằng, theo Quyết định Thi hành án chủ động số: 120/QĐ-CCTHADS ngày 23/01/2013, bà Lê Thị Q phải thi hành án khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự 14.075.000 đồng. Bà Q mới thi hành được 500.000 đồng và đã được Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xét giảm 02 lần với tổng số tiền được giảm là 6.026.562 đồng, số tiền còn phải thi hành tiếp là 7.748.438 đồng, nay không có khả năng thi hành nên việc thi hành án không thể kết thúc. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch căn cứ điều kiện thi hành án của người phải thi hành án, đề nghị Tòa án xét miễn nghĩa vụ thi hành án là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 61 Luật thi hành án dân sự nên cần được xem xét.

[3] Xét điều kiện miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp vào ngân sách Nhà nước của người phải thi hành án thấy rằng, qua kết quả xác minh điều kiện thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch đối

với bà Lê Thị Q thể hiện, hiện tại bà Lê Thị Q đã già yếu, đau ốm thường xuyên phải nằm viện, sống phụ thuộc vào con cháu. Hai vợ chồng bà Q có 01 ngôi nhà đã cũ được xây dựng trên thửa đất số 413, tờ bản đồ số 18 tại xã Đại Trạch nhưng đã thế chấp cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Đ theo hợp đồng số 135/HĐTC ngày 09/3/2011, ngoài ra không có tài sản, thu nhập nào khác để thi hành án, điều kiện kinh tế hết sức khó khăn. Biên bản xác minh điều kiện thi hành án của người phải thi hành án được thực hiện trong thời hạn quy định. Từ thời điểm Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch ra Quyết định thi hành án đến thời điểm có đề nghị xét miễn là đã hết thời hạn 10 năm kể từ ngày ra Quyết định thi hành án mà người phải thi hành án vẫn chưa thi hành được nghĩa vụ còn lại. Vì vậy, đề nghị của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch và ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch là có căn cứ, đúng với quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 61 của Luật thi hành án dân sự nên cần được chấp nhận. Theo đó, miễn toàn bộ nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp vào ngân sách Nhà nước cho bà Lê Thị Q với tổng số tiền 7.748.438 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 2 Điều 61; Điều 62, Điều 63 và Điều 64 Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo số: 608/CV-CCTHADS ngày 25/8/2023 về việc đề nghị miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

2. Miễn nghĩa vụ thi hành án khoản thu nộp vào ngân sách Nhà nước cho bà Lê Thị Q, sinh năm 1954; nơi cư trú: thôn 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, số tiền được miễn là 7.748.438 đồng (*Bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm ba mươi tám đồng*) theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2012/HSST ngày 04/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Bà Lê Thị Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Lê Quang Minh